

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:**

- Tên gói thầu: Gói thầu số 27-PTV.16-SXKD: Thuê dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại.
- Dự toán mua sắm: Sản xuất kinh doanh
- Địa điểm thực hiện dịch vụ: Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức. Địa chỉ Km số 09 Võ Nguyên Giáp, Phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng.

#### **2. Mục tiêu công việc:**

- Nhà thầu cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại (CTNH) đối với khối lượng tạm tính được nêu tại Chương IV, Mẫu 01B, Phạm vi cung cấp đúng quy định theo Luật Bảo vệ môi trường.

#### **3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:**

- Việc thu gom, vận chuyển và xử lý được thực hiện tuân thủ quy định của pháp luật về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại.
- Thời gian giao nhận rác thải nguy hại: Theo từng quý hoặc khi có yêu cầu của Chủ đầu tư.
- Nhà thầu phải đáp ứng các điều kiện sau đây:
  1. Nhà thầu có giấy phép môi trường (Điểm d khoản 3 Điều 84 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 04/12/2020) hoặc giấy phép môi trường thành phần (Điểm d khoản 2 Điều 42 Luật Bảo vệ môi trường 2020) được cấp thẩm quyền cấp còn hiệu lực.
  2. Nhà thầu có chứng nhận hệ thống quản lý môi trường (ISO 14001) còn hiệu lực.
  3. Nhà thầu cam kết các máy móc thiết bị, phương tiện vận chuyển xử lý chất thải nguy hại phải đảm bảo chất lượng, đang còn thời hạn kiểm định, không ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng thực hiện công việc.
  4. Nhà thầu có quy trình thu gom, vận chuyển, tiếp nhận, phân loại, xử lý, chất thải nguy hại.
  5. Nhà thầu có phương án bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy và đặc biệt là đảm bảo an toàn lao động cho người và thiết bị khi thực hiện việc thu gom, vận chuyển chất thải nguy hại tại địa điểm của Chủ đầu tư.
  6. Nhà thầu có cam kết đáp ứng thời gian cung cấp dịch vụ theo yêu cầu

Chủ đầu tư: Thời gian thực hiện gói thầu là 12 tháng. Trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư, nhà thầu phải bố trí nhân sự và phương tiện đến đúng địa điểm để thực hiện công việc.

7. Nhà thầu chào giá xử lý chất thải nguy hại theo danh mục sau:

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả	Khối lượng	Đơn vị tính
1	Vật liệu lọc, bao tay, giẻ lau thải	18 02 01	684	Kg
2	Bóng đèn huỳnh quang và các loại thủy tinh hoạt tính thải (bóng đèn huỳnh quang thải)	16 01 06	187	Kg
3	Bao bì cứng bằng kim loại	18 01 02	300	Kg
4	Vật liệu cách nhiệt có chứa aminang thải	11 06 01	6000	Kg
5	Các loại chất thải khác có thành phần nguy hại vô cơ và hữu cơ	19 12 03	97	Kg
6	Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải	17 02 03	362	Kg
7	Các thiết bị, linh kiện điện tử thải hoặc các thiết bị điện có linh kiện điện tử	16 01 13	39	Kg
8	Pin, ắc quy thải	16 01 12	124	Kg
9	Nhựa trao đổi ion đã qua sử dụng hoặc đã bão hòa (hạt nhựa trao đổi ion thải)	07 01 09	111	Kg
10	Dầu truyền nhiệt và cách điện gốc khoáng thải không có Clo	17 03 03	57	Kg
11	Bao bì nhựa cứng	18 01 03	170	Kg
12	Tro bay và bụi lò hơi có dầu	04 01 01	50	Kg
13	Các thiết bị, linh kiện, bộ phận có thành phần thải nguy hại khác với các loại trong mã 15 02	15 02 07	164	Kg

#### 4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

#### 5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

- Nghiệm thu theo khối lượng chất thải nguy hại thực tế mà Nhà thầu thu gom, vận chuyển mỗi lần.

- Chủ đầu tư nhận được đầy đủ chứng từ chất thải nguy hại để chứng minh Nhà thầu đã vận chuyển và xử lý toàn bộ chất thải nguy hại đã thu gom.

- Chứng từ chất thải nguy hại Chủ đầu tư nhận được chậm nhất là 06 tháng, tính từ khi chuyển giao chất thải nguy hại.